|  |  |
| --- | --- |
| **BUỔI 17**  *Ngày soan:…………..*  *Ngày dạy……………* | **VẬN DỤNG ĐỌC HIỂU**  **NGHỊ LUẬN VĂN HỌC** |

**A. MỤC TIÊU**

* Củng cố, hệ thống kiến thức về thể loại nghị luận văn học.
* Phát triển năng lực đọc hiểu đọc hiểu thê rloaij nghị luận văn học theo đặc trưng thể loại.
* Vận dụng kiến thức đã học để thực hiện trên ngữ liệu mới.
* Bồi dưỡng năng lực giao tiếp cho HS.

**B. PHƯƠNG TIỆN, HỌC LIỆU**

* Kế hoạch bài học -Phiếu bài tập

**C. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

***B1****. GV giao nhiệm vụ cho HS qua đề luyện tập 1 – Phiếu bài tập*

**ĐỀ LUYỆN TẬP 1**

**Đọc kĩ đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:**

“Tập trung nhiệt thành ngợi ca những con người lao động mới, dám nghĩ, dám làm, không sợ khó khăn gian khổ, say mê lao động sáng tạo, nhân hậu và tha thiết tình yêu cuộc sống… truyện của Nguyễn Thành Long hấp dẫn người đọc bằng lối văn trong sáng, giàu chất thơ, nhẹ nhàng, thoải mái, cốt truyện tưởng như đơn giản mà giàu ý nghĩa khái quát. “Lặng lẽ Sa Pa” là một truyện ngắn tiêu biểu như thế. Truyện viết về một thị xã nhỏ bé của tỉnh Lào Cai luôn chìm đắm trong sương mù: Sa Pa. Đến với nơi ấy là những con người thật đẹp: một anh thanh niên làm công tác khí tượng thủy văn trên đỉnh Yên Sơn cao 2.600 mét, một cô kỹ sư nông nghiệp mới ra trường, một bác lái xe già đã chạy suốt 30 năm trên tuyến đường Sa Pa, một họa sĩ đi thực tế chuyến đi cuối cùng của cuộc đời công tác trước lúc nghỉ hưu, bốn gương mặt tiêu biểu, bốn tính cách khác nhau: anh thanh niên đầy nhiệt huyết, bộc trực, chân thành, cô kĩ sư trẻ hồn nhiên nhưng kín đáo, tế nhị, ông họa sĩ trầm tĩnh, sâu lắng, còn bác lái xe sôi nổi, vui tính…Họ tình cờ gặp nhau trên đường tới Sa Pa mà bỗng trơt nên gần gũi và thân thiết như trong một gia đình. Tuy tính cách và nghề nghiệp khác nhau, nhưng tất cả cùng có chung một thái độ sống, lao động, làm việc và cống hiến hết mình cho Tổ quốc một cách vô tư, hồn nhiên, âm thầm và lặng lẽ. Đó là một truyện ngắn hay và tiêu biểu cho phong cách Nguyễn Thành Long: nhẹ nhàng, kín đáo mà rất sâu sắc và thấm đẫm chất thơ.”

*(“Từ điển tác giả, tác phẩm văn học Việt Nam dùng trong nhà trường”- Nguồn “Học –luyện văn bản Ngữ văn 9” do TS.Nguyễn Quang Trung chủ biên, trang 101)*

**Câu 1. Đoạn trích viết về vấn đề gì?**

A. Kể về nhân vật anh thanh niên trong truyện “Lặng lẽ Sa Pa” (Nguyễn Thành Long)

B. Miêu tả về anh thanh niên trong truyện “Lặng lẽ Sa Pa” (Nguyễn Thành Long)C. Giới thiệu về anh thanh niên trong truyện “Lặng lẽ Sa Pa” (Nguyễn Thành Long)

D. Nghị luận về nghệ thuật và nội dung truyện “Lặng lẽ Sa Pa” (Nguyễn Thành Long)

**Câu 2. Vì sao đoạn trích trên là đoạn văn kiểu nghị luận văn học?**

A. Vì đoạn tríchtập trung miêu tả nhân vật văn học

B. Vì đoạn tríchphân tích cái hay, cái đẹp về nghệ thuật, nội dung tác phẩm văn học

C. Vì tác giả kể lại câu chuyện về cuộc sống và công việc của nhân vật văn học

D.Vì đoạn tríchgiúp người đọc hình dung được cuộc sống của các nhân vật trong truyện

**Câu 3. Theo em, mục đích chính người viết thể hiện qua đoạn văn trên là gì?**

A. Ca ngợi nhân vật trong truyện “Lặng lẽ Sa Pa” (Nguyễn Thành Long)

B. Tái hiện truyện “Lặng lẽ Sa Pa” (Nguyễn Thành Long)

C. Nêu lên cảm xúc về truyện “Lặng lẽ Sa Pa” (Nguyễn Thành Long)

D. Phân tích giá trị của truyện “Lặng lẽ Sa Pa” (Nguyễn Thành Long)

**Câu 4. Câu nào có dẫn chứng được người viết dẫn ra từ tác phẩm**

A. “ Lặng lẽ Sa Pa” là một truyện ngắn tiêu biểu như thế.

B. Đến với nới ấy là những con người thật đẹp: một anh thanh niên làm công tác khí tượng thủy văn trên đỉnh Yên Sơn cao 2.600 mét, một cô kỹ sư nông nghiệp mới ra trường, một bác lái xe già đã chạy suốt 30 năm trên tuyến đường Sa Pa, một họa sĩ đi thực tế chuyến đi cuối cùng của cuộc đời công tác trước lúc nghỉ hưu, …

C. Họ tình cờ gặp nhau trên đường tới Sa Pa mà bỗng trơt nên gần gũi và thân thiết như trong một gia đình

D. Đó là một truyện ngắn hay và tiêu biểu cho phong cách Nguyễn Thành Long: nhẹ nhàng, kín đáo mà rất sâu sắc và thấm đẫm chất thơ

**Câu 5. Tác giả phân tích nghệ thuật tiêu biểu của tác phẩm là:**

A. Truyện của Nguyễn Thành Long hấp dẫn người đọc bằng lối văn trong sáng, giàu chất thơ, nhẹ nhàng, thoải mái, cốt truyện tưởng như đơn giản mà giàu ý nghĩa khái quát

B. Họ tình cờ gặp nhau trên đường tới Sa Pa mà bỗng trơt nên gần gũi và thân thiết như trong một gia đình.

C. Tuy tính cách và nghề nghiệp khác nhau, nhưng tất cả cùng có chung một thái độ sống, lao động, làm việc và cống hiến hết mình cho Tổ quốc một cách vô tư, hồn nhiên, âm thầm và lặng lẽ.

D. Cả 3 phương án trên

**Câu 6. Câu “**Đó là một truyện ngắn hay và tiêu biểu cho phong cách Nguyễn Thành Long: nhẹ nhàng, kín đáo mà rất sâu sắc và thấm đẫm chất thơ **” có cụm chủ vị mở rộng thành phần là:**

A. Chủ ngữ B. Vị ngữ C. Trạng ngữ D. Cả chủ và vị ngữ

**Câu 7. Câu nêu ý kiến khái quát về giá trị tác phẩm là** “Tập trung nhiệt thành ngợi ca những con người lao động mới, dám nghĩ, dám làm, không sợ khó khăn gian khổ, say mê lao động sáng tạo, nhân hậu và tha thiết tình yêu cuộc sống… truyện của Nguyễn Thành Long hấp dẫn người đọc bằng lối văn trong sáng, giàu chất thơ, nhẹ nhàng, thoải mái, cốt truyện tưởng như đơn giản mà giàu ý nghĩa khái quát”. **Đúng hay sai?**

A. Đúng B. Sai

**Câu 8. Đoạn văn cho em hiểu thêm gì về con người lao động mới trong xây dựng và bảo về Tổ quốc?** …………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………

**Câu 9. Đoạn văn cho ta học tập kinh nghiệm viết văn nghị luận văn học về:**

A. Nhân vật văn học B. Tác phẩm thơ

C. Tác phẩm truyện D. Chủ đề tác phẩm văn học

**Câu 10. Em thích nhất đoạn/ câu văn nào trong phần ngữ liệu trên? Vì sao?**

………………………………………………………………………………………………….……

***B2****. HS suy nghĩ, thực hiện từng yêu cầu đề bài vào vở.*

***B3****. HS báo cáo kết quả sản phẩm - nhận xét, đánh giá bài làm của bạn:*

*+ Câu viết ngắn: Viết câu trả lời lên bảng.*

***B4****. Giáo viên tổng hợp, kết luận kiến thức*

**ĐÁP ÁN:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 9 |
| **Đáp án đúng** | D | B | D | B | A | B | A | C |

**Câu 9.** Họ là những người có thái độ sống, lao động, làm việc và cống hiến hết mình cho Tổ quốc một cách vô tư, hồn nhiên, âm thầm và lặng lẽ

**Câu 11.** HS chọn được câu văn mình tâm đắc.

Lí giải mình thích câu đó vì sao, hiểu thêm gì? học tập được gì?

**ĐỀ LUYỆN TẬP 2**

***B1****. GV giao nhiệm vụ cho HS qua đề luyện tập 2 – Phiếu bài tập*

**Đọc kĩ đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:**

*“*Mây và sóng”là bài thơ kể về tình yêu mẹ con sâu nặng và kì diệu biết chừng nào. Tình yêu ấy vừa giản dị như những gì tồn tại trên mặt đất và cũng thánh thiện như những mơ mộng, con người cất giữ ở thiên đường bí mật.

[…] Em bé, hay nói đúng hơn thế giới trẻ em trong “Mây và sóng” không chỉ ngây thơ, chân thật, hồn nhiên mà còn rất thông minh, sáng dạ. “Nhân vật trữ tình” còn khoe với mẹ “*Nhưng con biết trò chơi khác hay hơn*” và thực sự trong thế giới vui chơi, em là người sáng tạo ra niềm vui, niềm hạnh phúc bất tận, được âu yếm mẹ và được mẹ che chở, cùng chơi, không có ai thua, ai thắng. Cuộc chơi ấy chỉ có hai người, dưới mái nhà yên ấm nhưng đã gọi cả mây trời, mặt trăng, gọi cả sóng gió và mặt biển xanh vào cuộc. Điều đáng yêu là chỗ lúc thì con âu yếm mẹ, lúc thì mẹ làm mặt biển bình yên, rộng lớn, nâng đỡ con để con thỏa thích: “ *Con lăn, lăn, lăn mãi rồi sẽ cười vang vỡ tan vào lòng mẹ*”…

*( Nguyễn Thanh Hùng, Văn học tầm nhìn biến đổi, NXB Văn học , Hà Nội 1996)*

**Câu 1. Đoạn trích viết về vấn đề gì?**

A. Kể về bài thơ “Mây và sóng” của Ta-go.

B. Miêu tả về hình ảnh “Mây và sóng”

C. Phân tích về tình mẫu tử trong bài thơ “Mây và sóng” của Ta-go.

D. Giới thiệu về em bé và mẹ trong bài thơ “Mây và sóng”

**Câu 2. Vì sao đoạn trích trên là đoạn văn kiểu nghị luận văn học?**

A. Vì tác giả kể lại trò chơi của em bé và mẹ

B. Vì đoạn văn phân tích cái hay, cái đẹp về nội dung ý nghĩa của hình ảnh thơ

C. Vì đoạn văn tập trung bày tỏ cảm xúc về nhân vật em bé trong bài thơ

D.Vì văn bản giúp người đọc hình dung được trò chơi của hai mẹ con

**Câu 3. Theo em, mục đích chính người viết thể hiện qua đoạn văn trên là gì?**

A. Ca ngợi tình yêu thiên nhiên

B. Tái hiện cảnh mây và sóng

C. Nêu lên cảm xúc về trò chơi của em bé

D. Nêu và phân tích về giá trị của hình ảnh đặc sắc trong bài thơ “Mây và sóng”

**Câu 4. Câu nào có dẫn chứng được người viết dẫn ra từ tác phẩm**

A. Em bé, hay nói đúng hơn thế giới trẻ em trong “Mây và sóng” không chỉ ngây thơ, chân thật, hồn nhiên mà còn rất thông minh, sáng dạ

B. Cuộc chơi ấy chỉ có hai người, dưới mái nhà yên ấm nhưng đã gọi cả mây trời, mặt trăng, gọi cả sóng gió và mặt biển xanh vào cuộc

C. Điều đáng yêu là chỗ lúc thì con âu yếm mẹ, lúc thì mẹ làm mặt biển bình yên, rộng lớn, nâng đỡ con để con thỏa thích: “ *Con lăn, lăn, lăn mãi rồi sẽ cười vang vỡ tan vào lòng mẹ*”…

D. Cả 3 phương án trên

**Câu 5. Câu “**Mây và sóng”là bài thơ kể về tình yêu mẹ con sâu nặng và kì diệu biết chừng

nào**” thành phần chính được mở rộng bằng cụm chủ vị là:**

A. Chủ ngữ B. Vị ngữ C. Trạng ngữ D. Cả A và B

**Câu 6.** “Nhân vật trữ tình” trong đoạn văn trêm là :

A. Mây B. Sóng C. Mẹ D. Em bé

**Câu 7. Đoạn văn cho em hiểu thêm gì về**  …………………………………………………..

………………………………………………………………………………………………

**Câu 8. Đoạn văn cho ta học tập kinh nghiệm viết văn nghị luận văn học về:**

A. Cách chọn và đưa dẫn chứng từ bài thơ vào bài nghị luận văn học

B. Cách chọn đề tài cho bài nghị luận

C. Cách bộc lộ cảm xúc với nhân vật văn học

D. Cách chứng minh một vấn đề

**Câu 9. Học tập cách viết trên, hãy viết đoạn khoảng 5-7 câu nghị luận về hình ảnh trong**

**hai câu thơ:**

Con dù lớn vẫn là con của mẹ

Đi hết đời lòng mẹ vẫn theo con

(Con cò- Chế Lan Viên)

***B2****. HS suy nghĩ, thực hiện từng yêu cầu đề bài vào vở.*

***B3****. HS báo cáo kết quả sản phẩm - nhận xét, đánh giá bài làm của bạn:*

*+ Câu viết ngắn: Viết câu trả lời lên bảng.*

***B4****. Giáo viên tổng hợp, kết luận kiến thức*

**ĐÁP ÁN:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 8 |  |
| **Đáp án đúng** | C | B | D | C | B | D | A |  |

**Câu 7. HS trình bày đươc hiểu thêm của bản thân sau khi đọc đoạn văn. Ví dụ:**

* Niềm hạnh phúc của trẻ thơ là sự kết tinh của tình mẹ và tình yêu thiên nhiên…
* Hạnh phúc của trẻ thơ là được vui chơi cùng mẹ…

**Câu 9.** HS viết đúng hình thức đoạn văn nghị luận. Kết hợp lí lẽ và dẫn chứng.

* Nội dung: Hai câu thơ gắn gọn nhưng có ý nghĩa sâu sắc và thấm thía về tình mẫu tử.

+ Người mẹ yêu con vô điều kiện và dành tất cả những gì tốt đẹp nhất cho con. Ngay cả khi con đã lớn khôn, tình yêu thương không bao giờ thay đổi… *(Con dù lớn…)*

+ Tình mẹ bao la, ngọt ngào và ấm áp luôn theo con suốt cả cuộc đời (*Đi hết đời..)*

=> Tình mẫu tử là tình cảm tự nhiên, bền chặt và thiêng liêng nhất mà mỗi người cần khắc ghi trong tim…

**ĐỀ LUYỆN TẬP 3**

***B1****. GV giao nhiệm vụ cho HS qua đề luyện tập 3 – Phiếu bài tập*

**Đọc kĩ đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:**

“Sang thu”đa nghĩa, vì ít nhất, có sự chống chất và giao thoa của ba lớp nghĩa: đất trời sang thu, đời sống sang thu và đời người sang thu [...]

Hai lớp nghĩa sau mới thật là một thứ hương ổi riêng mà Hữu Thỉnh phả vào trong thi đề này. Tất nhiên, những hàm ý kín đáo kia toát lên trước hết từ các nghĩa bóng đây đó từ các thi ảnh. Ai cũng thấy những ẩn ý nào đó thấp thoáng sau lối viết ẩn dụ, trong các thi ảnh rải rác ngay từ đầu: *sương chùng chình, sông dềnh dàng, chim vội vã*, v.v… Nhưng nó chỉ có như thế thì ý nghĩa của chúng còn lờ mờ, chưa xa gì hơn một lối nói sinh động về sự vật, chưa đủ tạo hẳn ra một lớp nghĩa khác cho văn bản. Hai lớp nghĩa kia chỉ thực sự bật hầm khi hình ảnh cuối cùng đột hiện *Sấm cũng bớt bất ngờ/ Trên hàng cây đứng tuổi*. Chữ đứng tuổi bật sáng, phát động một lớp nghĩa khác cho bài thơ. Nó đâu chỉ nói cây mà nói người. Nhân hóa cây là bề nổi, giấu người vào cây là bề sâu. Tự dưng, chúng ta thấy từ mạch hình ảnh thiên nhiên rải khắp bài thơ bỗng bừng dậy một lớp nghĩa khác gắn bó với con người và xã hội.

[…] Từ thơ tạo vật, *Sang thu* đã lẳng lặng thành thơ cuộc đời!

*( Chu Văn Sơn, Đọc Sang thu của Hữu Thỉnh, Cảm thụ và phân tích tác phẩm văn học 9, tập hai, NXB GD)*

**Câu 1. Đoạn trích viết về vấn đề gì?**

A. Kể về bài thơ sự chuyển mình từ hạ sang thu của đất trời.

B. Miêu tả về hình ảnh thiên nhiên khoảnh khắc giao mùa.

C. Giới thiệu về nhà thơ Hữu Thình.

D. Phân tích về các lớp nghĩa của bài thơ “Sang thu”.

**Câu 2. Vì sao đoạn trích trên là đoạn văn kiểu nghị luận văn học?**

A. Vì đoạn văn tập trung bày tỏ cảm xúc về thiên nhiên khoảnh khắc giao mùa

B. Vì đoạn văn phân tích cái hay, cái đẹp về cách thể hiện nội dung của bài thơ “Sang thu”.

C. Vì tác giả kể lại sự chuyển mình từ hạ sang thu của đất trời

D. Vì văn bản giúp người đọc hình dung về hình ảnh thiên nhiên khoảnh khắc giao mùa

**Câu 3. Theo em, mục đích chính người viết thể hiện qua đoạn văn trên là gì?**

A. Ca ngợi tình yêu thiên nhiên

B. Tái hiện cảnh giao mùa hạ -thu

C. Nêu lên cảm xúc về thiên nhiên lúc giáo mùa trong thơ Hữu Thỉnh

D. Nêu và phân tích về nội dung, ý nghĩa bài thơ “Sang thu” của Hữu Thỉnh.

**Câu 4. Câu nào có dẫn chứng được người viết dẫn ra từ tác phẩm?**

A. Hai lớp nghĩa sau mới thật là một thứ hương ổi riêng mà Hữu Thỉnh phả vào trong thi đề này.

B. Tất nhiên, những hàm ý kín đáo kia toát lên trước hết từ các nghĩa bóng đây đó từ các thi ảnh.

C. Nhân hóa cây là bề nổi, giấu người vào cây là bề sâu.

D. Hai lớp nghĩa kia chỉ thực sự bật hầm khi hình ảnh cuối cùng đột hiện *Sấm cũng bớt bất ngờ/ Trên hàng cây đứng tuổi*

**Câu 5. Câu “**Hai lớp nghĩa kia chỉ thực sự bật hầm khi hình ảnh cuối cùng đột hiện *Sấm cũng bớt bất ngờ/ Trên hàng cây đứng tuổi*. Chữ đứng tuổi bật sáng, phát động một lớp nghĩa khác cho bài thơ **”. Các từ được tác giả Chu Văn Sơn dùng rất “độc” và “lạ” khi nghị luận là:**

A. bật hầm, đột hiện , đứng tuổi B.bật hầm, đột hiện, bật sáng, phát động

C. bật hầm, bật sáng, phát động D. hình ảnh, đột hiện, bật sáng, phát động

**Câu 6.** “Tất nhiên, những hàm ý kín đáo kia toát lên trước hết từ các nghĩa bóng đây đó từ các thi ảnh. Ai cũng thấy những ẩn ý nào đó thấp thoáng sau lối viết ẩn dụ, trong các thi ảnh rải rác ngay từ đầu: *sương chùng chình, sông dềnh dàng, chim vội vã*, v.v…” bàn về phương diện nào?

A.Nghệ thuật B. Nội dung C. Chủ đề D. Đề tài

**Câu 7. Câu nào nêu khái quát nội dung ngữ liệu?**

A. “Sang thu”đa nghĩa, vì ít nhất, có sự chống chất và giao thoa của ba lớp nghĩa: đất trời sang thu, đời sống sang thu và đời người sang thu

B. Hai lớp nghĩa sau mới thật là một thứ hương ổi riêng mà Hữu Thỉnh phả vào trong thi đề này

C. Nhân hóa cây là bề nổi, giấu người vào cây là bề sâu.

D. Tự dưng, chúng ta thấy từ mạch hình ảnh thiên nhiên rải khắp bài thơ bỗng bừng dậy một lớp nghĩa khác gắn bó với con người và xã hội.

**Câu 8. Đoạn văn cho ta học tập kinh nghiệm viết văn nghị luận văn học về:**

A. Cách chọn và đưa dẫn chứng từ bài thơ vào bài nghị luận

B. Cách chọn đề tài cho bài nghị luận

C. Cách dùng từ ngữ sáng tạo, chuẩn xác, mang phong cách cá nhân.

D. Cách bộc lộ cảm xúc với nhân vật văn học

**Câu 9. Học tập cách viết trên, hãy viết đoạn khoảng 5-7 câu nghị luận về hình ảnh trong khổ thơ sau:**

Mùa thu đẹp quá!  
Trời rộng cao hơn  
Mặt nước xanh rờn  
In trời biêng biếc.

(“Thu Về Với Em” Nguyễn Lâm)

***B2****. HS suy nghĩ, thực hiện từng yêu cầu đề bài vào vở.*

***B3****. HS báo cáo kết quả sản phẩm - nhận xét, đánh giá bài làm của bạn:*

*+ Câu viết ngắn: Viết câu trả lời lên bảng.*

***B4****. Giáo viên tổng hợp, kết luận kiến thức*

**ĐÁP ÁN:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| **Đáp án đúng** | D | B | D | D | B | A | A | C |

**Câu 9.** HS viết đoạn văn nghị luận ngắn, có lí lẽ và dẫn chứng hợp lí.

- Nội dung: Bức tranh mùa thu tuyệt đẹp với không gian rộng lớn.

+ Câu mở đầu như tiếng reo vui đất thích thú trước đất trời vào thu (d/c)+ Bầu trờ thu như cao hơn, xanh hơn, rông thêm ra ( d/c)

+Mặt nước hồ thu xanh rờn như nhìn thấu đáy nước. Mặt hồ phẳng lặng đến vô cùng khi in cả bầu trời nơi đáy nươc. Các tình từ giàu sức gợi “rộng cao”, “xanh rờn”, “ biêng biếc” là cho mùa thu có màu sắc, hình hài…

**HƯỚNG DẪN TỰ HỌC**

-Tiếp tục tìm hiểu về văn bản nghị luận văn học

-Học tập cách đưa dẫn chứng vào bài nghị luận văn học.

- Ghi lại những thắc mắc sau khi học chủ đề để cùng trao đổi.

---------------------